

Số: 53/2022/QĐST-HNGĐ

*Thanh Thủy, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2022/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1989

ĐKKHKT: Khu 8 xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992;

ĐKKHKT: Khu 8 xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị H

**2. C nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh C và chị H xác định có 02 con chung: Cháu Nguyễn Việt A sinh ngày 05/8/2011; Cháu Nguyễn Ngọc Huyền T sinh ngày 26/9/2014

Anh C và chị H thống nhất thỏa thuận:

Giao cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Việt A; Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Huyền T kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu A, cháu T thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản cho vay, nợ chung, C sức đóng góp: Anh C và chị H đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh C nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho anh C số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005961 ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã HX ;
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Hồng**